

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC
BAN CHỈ ĐẠO ĐỔI MỚI GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HỒ SƠ
CÔNG NHẬN ĐẠT CHUẨN
PHỔ CẬP GIÁO DỤC, XÓA MÙ CHỮ NĂM 2021

ĐƠN VỊ: XÃ THANH LÒA

Cao Lộc, tháng 11 năm 2021

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XOÁ MÙ CHỮ

Độ tuổi	Năm sinh	TRONG ĐỘ TUỔI				MÙ CHỮ								BIẾT CHỮ				Tỷ lệ % biết chữ
		TS	Nữ	Dân tộc	Nữ dân tộc	Mù chữ mức 1				Mù chữ mức 2				TS	Nữ	Dân tộc	Nữ dân tộc	
						TS	Nữ	Dân tộc	Nữ dân tộc	TS	Nữ	Dân tộc	Nữ dân tộc					
15 tuổi	2006	31	13	31	13									31	13	31	13	100
16 tuổi	2005	34	18	34	18									34	18	34	18	100
17 tuổi	2004	31	15	31	15									31	15	31	15	100
18 tuổi	2003	45	29	45	29									45	29	45	29	100
19 tuổi	2002	30	18	30	18									30	18	30	18	100
20 tuổi	2001	37	25	37	25									37	25	37	25	100
21 tuổi	2000	38	23	38	23									38	23	38	23	100
22 tuổi	1999	41	19	41	19									41	19	41	19	100
23 tuổi	1998	53	23	53	23	1	1	1	1	1	1	1	1	52	22	52	22	98,11
24 tuổi	1997	28	12	28	12									28	12	28	12	100
25 tuổi	1996	42	23	42	23	1	1	1	1	2	1	2	1	40	22	40	22	95,24
Cộng 15 - 25		410	218	410	218	2	2	2	2	3	2	3	2	407	216	407	216	99,27
26 tuổi	1995	43	23	43	23									43	23	43	23	100
27 tuổi	1994	40	20	40	20									40	20	40	20	100
28 tuổi	1993	38	21	38	21									38	21	38	21	100
29 tuổi	1992	32	12	31	11									32	12	31	11	100
30 tuổi	1991	43	18	43	18									43	18	43	18	100
31 tuổi	1990	32	16	31	16									32	16	31	16	100
32 tuổi	1989	26	13	26	13									26	13	26	13	100
33 tuổi	1988	31	14	30	14									31	14	30	14	100
34 tuổi	1987	28	13	28	13	1		1		3	2	3	2	25	11	25	11	89,29
35 tuổi	1986	45	17	45	17	1		1		2		2		43	17	43	17	95,56
Cộng 15 - 35		768	385	765	384	4	2	4	2	8	4	8	4	760	381	757	380	98,96
36 tuổi	1985	23	6	23	6					1		1		22	6	22	6	95,65
37 tuổi	1984	24	10	24	10					4	1	4	1	20	9	20	9	83,33
38 tuổi	1983	35	20	35	20	1		1		3	2	3	2	32	18	32	18	91,43
39 tuổi	1982	23	11	23	11	1		1		6	3	6	3	17	8	17	8	73,91
40 tuổi	1981	18	10	18	10					2		2		16	10	16	10	88,89
41 tuổi	1980	24	8	23	7	1	1			11	5	10	4	13	3	13	3	54,17
42 tuổi	1979	30	12	29	11	2	2	2	2	14	7	14	7	16	5	15	4	53,33
43 tuổi	1978	21	10	21	10	2	1	2	1	10	6	10	6	11	4	11	4	52,38
44 tuổi	1977	16	9	16	9					6	3	6	3	10	6	10	6	62,5
45 tuổi	1976	12	7	12	7					1	1	1	1	11	6	11	6	91,67
46 tuổi	1975	12	7	12	7					1	1	1	1	6	4	6	4	31,25
47 tuổi	1974	16	12	16	12	1	1	1	1	12	7	12	7	4	1	4	1	25
48 tuổi	1973	16	8	16	8					9	5	9	5	8	2	8	2	47,06
49 tuổi	1972	17	7	17	7	1	1	1	1	11	2	11	2	11	5	11	5	50
50 tuổi	1971	22	7	22	7					15	10	15	10	8	4	8	4	34,78
51 tuổi	1970	23	14	23	14	5	4	5	4	8	2	7	2	5	4	5	4	38,46
52 tuổi	1969	13	6	12	6	1		1		10	3	10	3	12	6	12	6	54,55
53 tuổi	1968	22	9	22	9	1		1		8	8	8	8	7	2	7	2	46,67
54 tuổi	1967	15	10	15	10	2	2	2	2	4	2	4	2	4	1	4	1	50
55 tuổi	1966	8	3	8	3	2	1	2	1	10	8	9	8	11	4	11	4	52,38
56 tuổi	1965	21	12	20	12	2	1	2	1	4	2	4	2	9	2	9	2	69,23
57 tuổi	1964	13	4	13	4	1	1	3	3	6	6	6	6	11	3	11	3	64,71
58 tuổi	1963	17	9	17	9	3	3	2	2	5	5	5	5	17	7	17	7	77,27
59 tuổi	1962	22	12	22	12	2	2	3	2	7	5	7	5	5	1	5	1	41,67
60 tuổi	1961	12	6	12	6	3	2	2		10	5	10	5	6	3	6	3	37,5
Cộng 15 - 60		1247	615	1240	612	37	24	34	23	196	110	193	109	1051	505	1047	503	84,28

Thanh Lò, ngày 10 tháng 9 năm 2021

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

(Ký tên, đóng dấu)



Hoàng Văn Vào

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hoàng Thu Hường

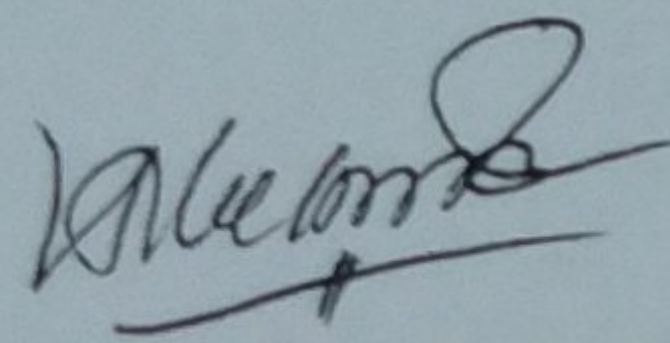
THỐNG KÊ SỐ NGƯỜI MÙ CHỮ CÁC ĐỘ TUỔI
XÃ THANH LOÀ, HUYỆN CAO LỘC, LẠNG SƠN

Nhóm tuổi	Dân số trong độ tuổi				Số người mù chữ								Tỷ lệ mù chữ	Số người tái mù chữ				Ghi chú
					Mù chữ mức 1				Mù chữ mức 2									
	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Tôn giáo	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Tôn giáo	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Tôn giáo		Tổng số	Nữ	Dân tộc	Tôn giáo	
15 - 25 tuổi	410	218	410		2	2	2		3	2	3		0,73					
26 - 35 tuổi	358	167	355		2		2		5	2	5		1,4					
36 - 60 tuổi	479	230	475		33	22	30		188	106	185		39,25					
Cộng	1247	615	1240		37	24	34		196	110	193		15,72					

Thanh Loà, ngày 10 tháng 9 năm 2021

NGƯỜI LẬP BIỂU

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN



Hoàng Thu Hường

CHỦ TỊCH
(Ký, ghi rõ họ tên)



Hoàng Văn Vào